

Ngày 30/06/2025	13,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.6%	-2.2%	19.5%

	Q2/25	
ROE	7.4%	+/- YoY ▲ 0.5%

	Q2/25		
DT thuần	7.48	QoQ	YoY
		▲ 1.05	▲ 0.04
		▲ 16.3%	▲ 0.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	13.9	YoY
		▼ 0.80
		▼ 5.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	3.38	QoQ	YoY
		▲ 0.27	▲ 0.10
		▲ 8.8%	▲ 3.2%
	tỷ VNĐ		

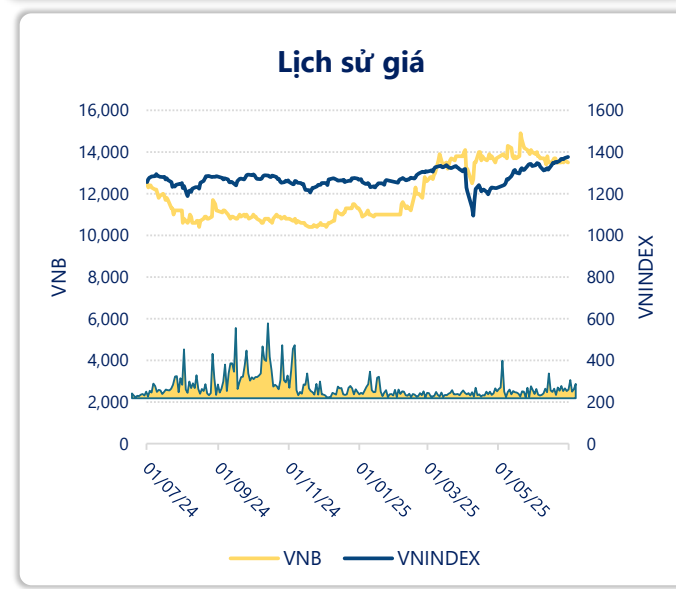
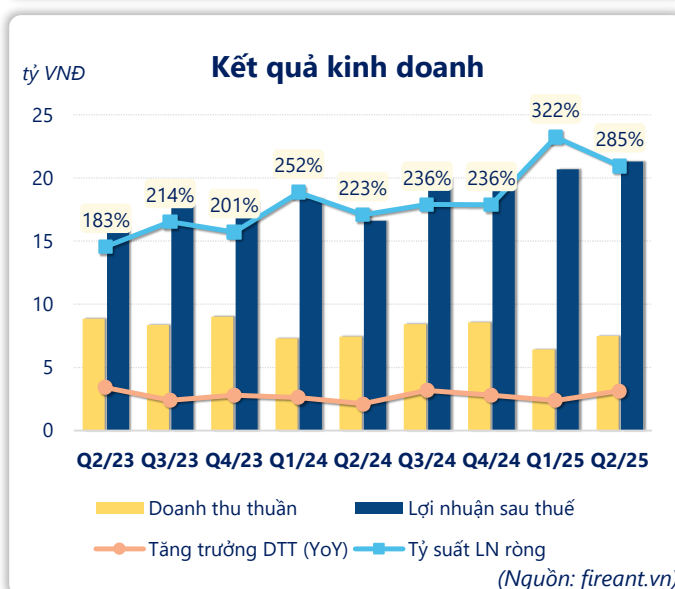
	6T 2025	
LN gộp	6.49	YoY
		▼ 0.09
		▼ 1.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	26.8	QoQ	YoY
		▲ 0.90	▲ 5.90
		▲ 3.5%	▲ 28.2%
	tỷ VNĐ		

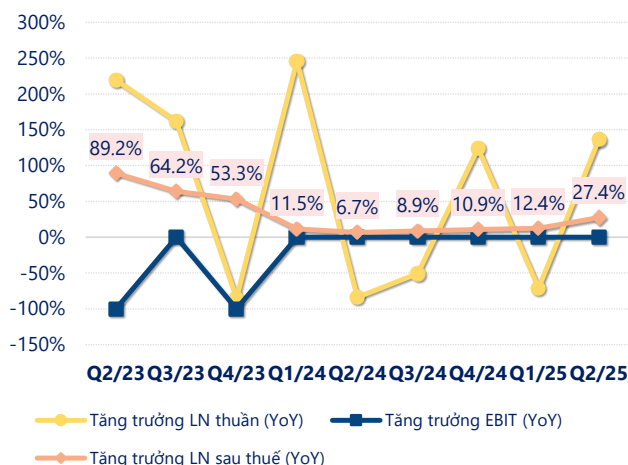
	6T 2025	
LN thuần	52.7	YoY
		▲ 8.80
		▲ 20.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	21.3	QoQ	YoY
		▲ 0.60	▲ 4.70
		▲ 2.9%	▲ 28.3%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	42.0	YoY
		▲ 7.00
		▲ 20.1%
	tỷ VNĐ	

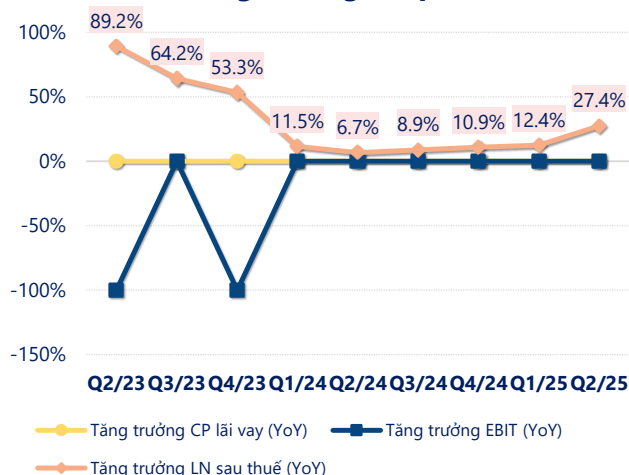


Tăng trưởng lợi nhuận



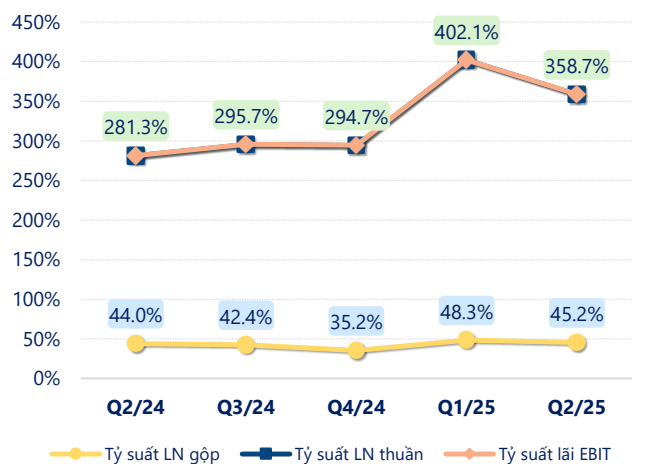
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



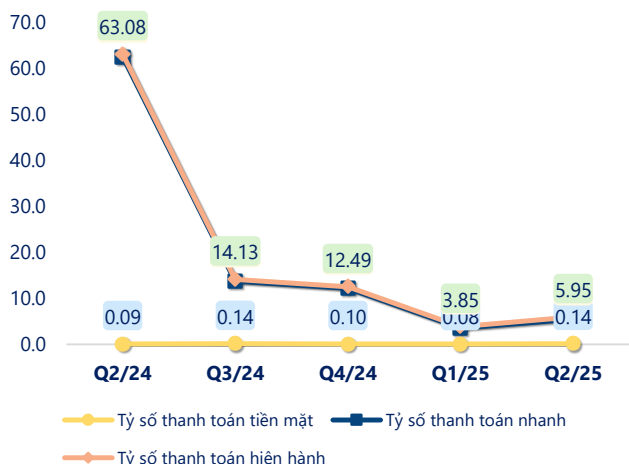
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



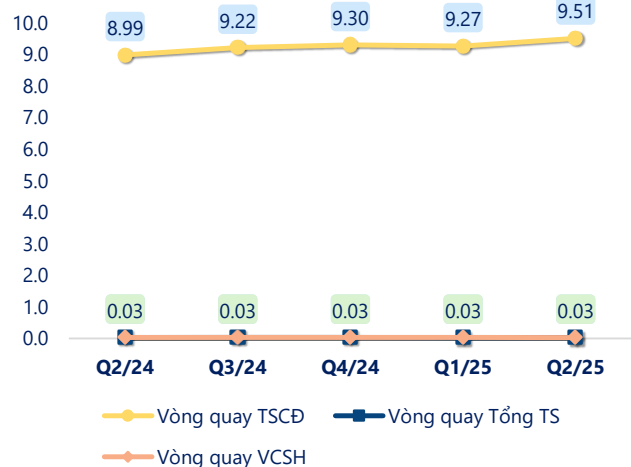
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



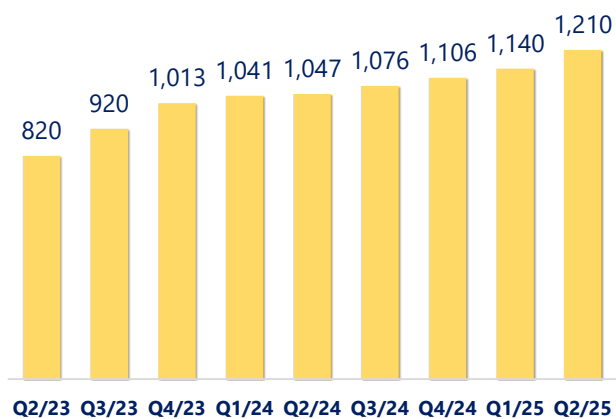
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	7.48	7.44	0.5%	13.9	14.7	-5.6%
Giá vốn hàng bán	4.09	4.17	-1.8%	7.42	8.16	-9.1%
Lợi nhuận gộp	3.38	3.28	3.2%	6.49	6.58	-1.3%
Doanh thu HĐTC	31.4	25.4	23.6%	60.5	51.3	18.0%
Chi phí TC	0.07	0.00		0.07	0.03	134%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.69	1.64	3.0%	3.03	2.95	2.8%
Chi phí QLDN	6.23	6.12	1.8%	11.2	11.0	2.2%
LN thuần từ HĐKD	26.8	20.9	28.2%	52.7	43.9	20.0%
Lợi nhuận khác	0.02	0.01	137%	0.03	0.05	-25.1%
LN trước thuế	26.8	20.9	28.3%	52.7	43.9	20.0%
Lợi nhuận sau thuế	21.3	16.6	28.3%	42.0	35.0	20.1%
LNST của CĐ cty mẹ	21.3	16.6	28.3%	42.0	35.0	20.1%

(Nguồn: fireant.vn)

